

Số: 26/CT-UB

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 8 năm 1982

CHỈ THỊ

VỀ QUẢN LÝ, PHÂN PHỐI, SỬ DỤNG, TIẾT KIỆM VÀ BẢO VỆ NGUỒN NƯỚC MÁY CỦA THÀNH PHỐ TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

Trong những năm qua, thành phố đã có nhiều cố gắng điều hành việc cung cấp nguồn nước phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân thành phố. Đặc biệt từ năm 1978 đến nay, nhà máy nước đã huy động hết khả năng dự phòng và hoạt động liên tục 24/24 giờ/ngày, nhưng không bảo đảm yêu cầu cung cấp nước cho tiêu dùng, nhất là ở những khu vực cuối nguồn nước.

Một trong những nguyên nhân gây ra tình trạng nói trên là do nước sử dụng trong sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp chế biến và các dịch vụ sản xuất khác cũng như nước tiêu dùng trong sinh hoạt ngày càng tăng vượt quá công suất của nhà máy nước. Mặt khác việc quản lý, phân phối, sử dụng nước còn nhiều chỗ bất hợp lý, gây lãng phí nước. Nước bị dò rỉ thất thoát chiếm một tỷ lệ đáng kể (26% tổng số lượng).

Để thành phố có khả năng thỏa mãn nhu cầu nước cho nhân dân toàn thành phố, cần phải nâng công suất cho nhà máy nước, đồng thời mở rộng, cải tạo có hiệu quả mạng lưới cấp nước đến tận quận, huyện, vùng ven thành phố, kết hợp sửa chữa từng phần hệ thống ống, thay thế phụ tùng thiết bị các trạm bơm v.v.... Đây là nhiệm vụ rất thiết yếu nhưng chỉ có thể thực hiện từng bước theo một kế hoạch nhiều năm.

Trước mắt, để giảm bớt khó khăn về nước phục vụ sản xuất và đời sống, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ thị:

1. Phát động sâu rộng phong trào quần chúng tiết kiệm nước trong sản xuất và tiêu dùng, chống hao hụt thất thoát, chống thất thu tiền nước.

2. Dựa trên nguyên tắc kết hợp quản lý của ngành kinh tế kỹ thuật với quản lý của địa phương, phát huy quyền làm chủ tập thể của từng cơ sở, của nhân dân thành phố, khuyến khích phường xã, tổ dân phố tham gia quản lý và bảo vệ nguồn nước.

Để thực hiện chủ trương này, ngành cấp nước thành phố cùng chính quyền địa phương và người tiêu thụ nước cần quán triệt những nhiệm vụ cụ thể sau đây:

1. Đối với Công ty Cấp nước.

a/ Xây dựng phương án trước mắt và lâu dài bảo đảm chất lượng nước máy luôn tinh khiết đạt tiêu chuẩn nước uống.

b/ Khẩn trương và tích cực thực hiện việc đặt đồng hồ nước cho các hộ dùng nước. Đối với các đơn vị sản xuất và kinh doanh tổ chức ký kết hợp đồng cung cấp và tiêu thụ nước (căn cứ vào công suất thiết kế của nhà máy, căn cứ vào sản phẩm hay doanh số theo kế hoạch Nhà nước, đối với các hộ dân, thì căn cứ vào số nhân khẩu của từng hộ, từng vùng dân cư mà định mức tiêu thụ).

c/ Từ nay đến cuối năm 1982 có kế hoạch ưu tiên lắp đặt hệ thống dẫn nước và bảo đảm cấp nước cho các khu vực nhân dân lao động nghèo ở nội ngoại thành, quận ven hiện đang thiếu nước.

d/ Chuẩn bị mở rộng, nâng công suất nhà máy nước thành phố từ 450.000m³ – 750.000m³/ngày và tiến hành đầu tư khai thác nước ngầm Hóc Môn có công suất từ 30.000m³ – 50.000m³/ngày (ở giai đoạn 1).

d/ Khoan thêm giếng ngầm, lần lượt phục hồi các giếng ngầm cũ trong thành phố (còn khả năng khai thác được) đồng thời tăng áp lực trạm bơm cục bộ tăng bể chứa, phục hồi và sử dụng hết công suất tối đa của các thủy đài.

g/ Đối với Huyện Duyên Hải và Huyện Nhà bè cần đảm bảo cho trạm bơm tăng áp hoạt động liên tục ở các hòng nước mũi Nhà Bè và đầu cầu Tân Thuận, xây dựng thủy tháp và bể chứa 1.000m³ bổ sung cho trạm tăng áp Nhà Bè.

h/ Đối với các khu vực phía Bắc (nơi xa ống dẫn nước) các khu vực cuối nguồn có áp lực thấp, cần phát triển đào giếng, đóng các khoan giếng theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”.

i/ Thực hiện chính sách giá cả thỏa đáng kết hợp việc tuyên truyền giáo dục với biện pháp kiểm tra xử lý hành chính, nhằm tạo ra hành động tự giác thường xuyên và triệt để tiết kiệm nước trong từng hộ, từng cá nhân dùng nước.

k/ Ban hành những pháp quy nhằm chống gian lận nước dưới mọi hình thức, thống nhất thu tiền nước, đồng thời khuyến khích quần chúng tham gia bảo vệ nguồn nước máy như bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa.

2. Các ngành sản xuất : công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp thực phẩm, công nghiệp chế biến, thủy sản, các trại chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi cá, các cơ sở sản xuất dịch vụ sử dụng nhiều nước không cần tinh khiết, nhất thiết phải có kế hoạch đóng và khoan giếng, phục hồi giếng cũ để sử dụng trong vệ sinh công nghiệp, vệ sinh chuồng trại, nuôi cá v.v..

3. Tuyệt đối nghiêm cấm dùng bơm hút nước trực tiếp trong hệ thống ống của thành phố hoặc tháo gỡ các van hay vòi nước công cộng v.v.. nếu vi phạm sẽ bị truy tố và xử lý theo luật phá hoại tài sản xã hội chủ nghĩa.

4. Củng cố và phát triển lực lượng quản lý chuyên nghiệp kết hợp với tổ chức quận, huyện, phường, xã, tổ dân phố, bảo đảm đạt chỉ số tiêu thụ chính xác, có kế hoạch kiểm tra thường xuyên, bảo quản hệ thống đường ống, phát hiện kịp thời những chỗ bể, thay thế đồng hồ nước ngưng chạy, tránh mọi phiền hà cho người tiêu thụ.

5. Xây dựng cơ chế quản lý nước hoàn chỉnh trong toàn thành phố theo phương châm “Ngành kinh tế kỹ thuật kết hợp với địa phương, cơ sở và nhân dân tham gia quản lý” bằng hệ thống xuyên suốt từ thành phố đến quận, huyện, phường, xã, tổ dân phố, từ công trường xí nghiệp đến phân xưởng sản xuất.

Để thực hiện những nhiệm vụ nói trên, Ủy ban nhân dân thành phố giao trách nhiệm và phân công cụ thể :

1. Công ty Cấp nước có chức năng tham mưu chuyên ngành cho Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Quản lý nhà đất và công trình công cộng. Cần nhanh chóng đào tạo tăng cường lực lượng kinh tế kỹ thuật thuộc ngành cấp nước kinh doanh tiêu thụ nước cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

2. Thành lập Ban chỉ đạo kiểm tra việc sử dụng nước và xử lý chống thất thoát nước gồm các thành viên : Sở Quản lý nhà đất và công trình công cộng : Trưởng ban, Ủy ban Kế hoạch thành phố, Sở Tài chính, Sở Xây dựng cơ bản thành phố, Viện Quy hoạch và khoa học kỹ thuật xây dựng và các thành viên của Ủy ban nhân dân quận, huyện có liên quan.

3. Ủy ban nhân dân quận, huyện phối hợp chặt chẽ với Công ty Cấp nước thành phố thành lập Ban Kiểm tra nước thuộc quận, huyện, phường, xã do các đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách nhà đất công trình công cộng quận, huyện, phường, xã đảm trách.

4. Sở Văn hóa và Thông tin cùng các đoàn thể, báo chí, Đài truyền thanh, Đài truyền hình, trường học thường xuyên tuyên truyền giáo dục, vận động tiết kiệm nước, tạo ý thức và hành động tiết kiệm trong từng cơ quan, đơn vị đến từng tổ dân phố và đến từng người dân phố.

5. Cơ quan Trọng tài kinh tế, Công an thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố và Tòa án nhân dân thành phố nghiên cứu thụ lý, giải quyết kịp thời các vụ việc vi phạm do địa phương và ngành cấp nước khởi tố.

Trong khi chờ đợi các văn bản pháp quy cụ thể về quản lý, phân phối, sử dụng, tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước, trước mắt tạm thời vận dụng các điều khoản pháp quy về hợp đồng kinh tế (Nghị định 54/CP ngày 10 tháng 3 năm 1975, Quyết định 358/CP ngày 3-10-1979 của Hội đồng Chính phủ) để xử lý các trường hợp gian lận nước, như tội xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa.

Chỉ thị này có giá trị thi hành cho mọi trường hợp về quản lý, phân phối, sử dụng, tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, những quy định trước đây trái với chỉ thị này đều được bãi bỏ.

Trong quá trình triển khai thực hiện chỉ thị này, Sở Quản lý nhà đất và công trình công cộng nghiên cứu ban hành hoặc cùng với các ngành liên quan ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể khi cần thiết.

Ủy ban nhân dân thành phố giao trách nhiệm cho Sở Quản lý nhà đất và công trình công cộng theo dõi, đôn đốc thực hiện chỉ thị này và thường xuyên báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân thành phố.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH/THƯỜNG TRỰC
LÊ ĐÌNH NHƠN